

CHIẾN DỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ VÀ ĐỨC “NHÂN” CỦA ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP

*Đại tá, PGS, T.S Trần Ngọc Long
Phó Viện trưởng Viện LSQS Việt Nam*

Thời thế tạo ra anh hùng, nhưng anh hùng lại góp phần tạo ra thời thế. Đó là quy luật của lịch sử. Đại tướng – Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp với chiến thắng Điện Biên Phủ là một trong những trường hợp như vậy. Cuộc đời và sự nghiệp của Đại tướng gắn liền với những chặng đường vẻ vang, với những chiến công hiển hách của Quân đội nhân dân Việt Nam, của dân tộc Việt Nam anh hùng trong thời đại Hồ Chí Minh. Vậy mà kỷ niệm 60 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm nay – một chiến thắng đã đưa tên tuổi Võ Nguyên Giáp vào hàng những “thống soái quân sự cỡ lớn” của thế giới lại vắng bóng Ông.

Trong lịch sử quân sự thế giới có lẽ hiếm có một người nào xuất thân từ một thầy giáo dạy sử; chưa từng được kinh qua một trường lớp chính quy nào về quân sự lại được ủy thác “trưởng quân tại ngoại” cầm quân đương đầu với một đội quân tinh nhuệ hơn 16 ngàn trong một tập đoàn cứ điểm từng được coi là bất khả xâm phạm như Đại tướng-Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp. Một điều chắc chắn rằng, năm nay lần đầu tiên kỷ niệm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ vắng bóng Ông nhưng với bộ đội, với nhân dân Việt Nam cũng như nhiều người trên thế gian này, kể cả những người từng một thời là đối thủ đứng bên kia chiến tuyến, thì cái tên Võ Nguyên Giáp vẫn sống mãi như một danh tướng, một nhà chính trị đi trước nhà quân sự, một thống soái quân sự cỡ lớn, một cây đại thụ rợp bóng nhân văn. Trong phạm vi bài viết này xin được góp phần làm rõ hơn đức NHÂN của một vị tướng – Võ Nguyên Giáp – trong chiến dịch Điện Biên Phủ.

Một điều dễ nhận thấy là trong các truyền thống đạo đức của dân tộc Việt Nam mà Đại tướng Võ Nguyên Giáp kế thừa, phát triển đều lấy chữ Nhân làm gốc. Đức Nhân trong con người Võ Nguyên Giáp ở mặt trận Điện Biên Phủ được biểu hiện qua những mối quan hệ chủ yếu: với tập thể; với bộ đội; với kẻ địch và với chính bản thân.

1. Trong con người Võ Nguyên Giáp luôn hội tụ đủ tố chất của một vị tướng: Nhân, Trí, Dũng, Tín, Liêm, Trung và các tố chất ấy đều được phát triển trên nền tảng của đức Nhân. Võ Nguyên Giáp là một con người "Dĩ công vi thượng", luôn biết đề cao vai trò của tập thể, có ý thức phục tùng tổ chức, kể cả trong những trường hợp Ông có quyền tự quyết. Ông luôn biết kiên trì chịu đựng, kiềm chế, chờ đợi; biết hành động, biết nói ra như thế nào, vào thời điểm nào mà không phương hại đến tập thể, đến quân đội, đến lợi ích dân tộc.

Ở mặt trận Điện Biên Phủ, tuy là người chỉ huy cao nhất được Bác Hồ và Bộ Chính trị trao cho toàn quyền quyết định tất cả mọi vấn đề nhưng Ông không vì thế mà lạm dụng. Trước khi quyết định những vấn đề hệ trọng bao giờ Ông cũng đưa ra thảo luận ở tập thể Đảng ủy, BCH chiến dịch, tham khảo ý kiến của Đoàn cố vấn nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất cao. Tại Hội nghị Thẩm Púa (ngày 14/1/1954), khi Đảng ủy, BCH chiến dịch với sự nhất trí cao thông qua phương châm tác chiến “*đánh nhanh, giải quyết nhanh*”, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã tỏ ra băn khoăn, trăn trở về sự bảo đảm yếu tố “chắc thắng” nếu đánh theo phương châm này. Trên cương vị Chỉ huy trưởng chiến dịch kiêm Bí thư Đảng ủy, Ông có quyền bác hoặc là đưa ra ý kiến phản biện nhưng Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã không hành động như vậy; bởi theo Ông, mình là người lên sau chưa nắm được nhiều về tình hình chiến trường nên cần phải tin và tôn trọng ý kiến của tập thể, tin tưởng vào số anh em lên Điện Biên trước. Và như đã biết, Đại tướng đã phải trải qua 11 ngày đêm mất ăn, mất ngủ nghiên cứu, đánh giá, nắm lại tình hình thực tế diễn biến chiến trường, lắng nghe ý kiến của chỉ huy các đơn vị; trao đổi, thảo luận trong Đảng ủy, BCH chiến dịch... để rồi cuối cùng mới đi đến quyết định thay đổi phương châm tác chiến vào giờ chót, trước “Giờ G” chỉ mấy tiếng.

Trong chiến dịch Điện Biên Phủ và có lẽ trong suốt cuộc đời cầm quân của Đại tướng Võ Nguyên Giáp thì quyết định thay đổi phương châm tác chiến, từ “*đánh nhanh, giải quyết nhanh*” sang “*đánh chắc, tiến chắc*” được coi là quyết định khó khăn nhất – như chính Ông cũng đã thừa nhận. Quyết định đó thể hiện tư duy quân sự sắc sảo, bản lĩnh của người cầm quân; nhưng đồng thời cũng là biểu hiện của sự thấu triệt sâu sắc tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh về “đánh chắc thắng”; thể hiện đức “*Nhân*” của một vị tướng “*dĩ công vi thượng*”, luôn biết đề cao vai trò của tập thể và hết sức tôn trọng ý kiến của tập thể vì lợi ích chung. Trước khi đưa ra quyết định quan trọng này, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã trực tiếp trao đổi, tham khảo ý kiến của Đoàn cố vấn; bàn bạc, thảo luận dân chủ trong Hội nghị Đảng ủy mở rộng và BCH chiến dịch. Tại thời điểm đó, không phải không có những ý kiến trái chiều, thậm chí không đồng tình với việc thay đổi phương châm tác chiến khi mà “Giờ G” đã cận kề, bộ đội đã ở tư thế sẵn sàng nổ súng mở màn chiến dịch. Tuy nhiên, trong bối cảnh đó, bằng sự phân tích khoa học, sát thực với tình hình thực tế, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã bình tĩnh, kiên trì thuyết phục để tìm bằng được sự đồng thuận của các đồng chí trong Đảng ủy và BCH chiến dịch cho quyết định thay đổi phương châm tác chiến một cách kịp thời. Sau này, trong buổi gặp mặt truyền thống nhân kỷ niệm 30 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ, một số cán bộ chỉ huy trong chiến dịch này – những người lúc đầu từng không thông lắm với quyết định thay đổi phương châm tác chiến – đã nói với nhau rằng, hồi đó mà cứ theo phương châm “*đánh nhanh, giải quyết nhanh*”, không kịp thời và kiên

quyết thay đổi phương châm tác chiến thì họ đã không còn có dịp hội ngộ với nhau như hôm nay.

2. *Với bộ đội, với các lực lượng tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ*, Đại tướng Chỉ huy trưởng kiêm Bí thư Đảng ủy giống như người cha, người anh, người đồng chí thân thiết và gần gũi. Trước nhiều trận đánh, Ông đều viết thư động viên, nhắc nhở và thăm hỏi tình hình sức khỏe của bộ đội, dân công, thanh niên xung phong... Trong điều kiện cực kỳ khó khăn, thiếu thốn của mặt trận, Ông thường xuyên quan tâm, nhắc nhở cơ quan hậu cần, chỉ huy các đơn vị chú ý chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho bộ đội; chăm lo bồi dưỡng cán bộ, thương yêu, quý trọng họ. Đặc biệt, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là người biết trọng dụng những người có đức tài. Dưới “trướng” Ông, nhiều trí thức xuất thân từ tầng lớp được coi là tiểu tư sản, những người thuộc tầng lớp trung nông; cả những người chưa phải là đảng viên... đều được trọng dụng và tin cậy giao cho những trọng trách quan trọng. Nhiều người trong số đó đã chỉ huy bộ đội lập công xuất sắc ở Điện Biên Phủ và sau này đã trở thành những vị tướng kiệt xuất của Quân đội. Võ Nguyên Giáp là một vị tướng thương yêu bộ đội hết mực cho dù người đó giữ cương vị to hay bé, quân hàm cao hay thấp. Là một nhà cầm quân cần phải khát khao chiến thắng, nhất là trong một chiến dịch có tầm quan trọng đặc biệt như chiến dịch Điện Biên Phủ, song ở Ông không phải lúc nào cũng giành chiến thắng bằng mọi giá mà chiến thắng đó phải luôn đi kèm với giảm thiểu hy sinh xương máu của bộ đội một cách thấp nhất. Ở chiến dịch Điện Biên Phủ, việc quyết định thay đổi phương châm tác chiến từ “*Đánh nhanh, giải quyết nhanh*” sang “*Đánh chắc, tiến chắc*”, ngoài yếu tố bảo đảm đánh chắc thắng ra, còn là muốn giảm thiểu tổn thất cho bộ đội, bởi đối với Ông, quý trọng sinh mệnh của cán bộ và chiến sỹ, suy cho cùng cũng tức là quý trọng sinh mệnh của người dân. Nói như Cố Thượng tướng Trần Văn Trà, “Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một vị Tổng Tư lệnh biết đau với từng vết thương của mỗi người lính, biết tiếc từng giọt máu của mỗi chiến binh”.

Trong những tháng ngày khốc liệt ở Điện Biên Phủ cũng như trên những cung đường ra mặt trận, Đại tướng đã nhiều lần viết thư hỏi han, tâm tình với bộ đội, dân công, thanh niên xung phong... chia sẻ khó khăn cùng họ, phân tích giúp họ thấy được những khó khăn, thử thách để đồng tâm hiệp lực vượt qua. Quả thật, một vị Chỉ huy cao nhất của chiến dịch mà luôn gần gũi, sâu sát, quan tâm đến tận người chiến sỹ quả là điều hiếm thấy. Đề cập đến quan hệ cán – binh ở mặt trận Điện Biên Phủ, Tổng chỉ huy Navarre của quân Pháp đã từng phải thốt lên thốt lên “*đã bao lần tôi phát ghen với tướng Giáp!*”

Là một vị tướng bao dung, độ lượng và dễ gần, song Đại tướng Võ Nguyên Giáp lại là người cực kỳ nghiêm khắc. Tại cuộc họp đấu tranh phê bình và tự phê bình trong Đợt 2 của chiến dịch Điện Biên Phủ, Đại tướng đã thẳng thắn nghiêm khắc phê bình, đồng thời truy vấn một số cán bộ chỉ huy: “Các đồng chí có xót xa không, khi bao nhiêu đồng chí của mình

ngã xuống mà trận đánh không thành công do thiếu sót của lãnh đạo và chỉ huy?”. Nói xong Ông lấy khăn ra lau nước mắt. Lời phê bình nghiêm khắc nhưng chân thành và thấm đượm tình cán – quân của vị chỉ huy cao nhất đã làm cho những cán bộ có mặt cảm thấy thấm thía, nhận thức sâu sắc hơn trách nhiệm nặng nề của mình; một số người tỏ ra ân hận vì những sai lầm, khuyết điểm do mình gây nên. Điều kỳ diệu là chưa đầy một tuần sau cuộc phê và tự phê bình đó, toàn mặt trận Điện Biên Phủ như được tiếp thêm một luồng sinh khí mới, phần lớn những biểu hiện hữu khuynh, tiêu cực bị đẩy lùi.

Tác chiến trên chiến trường Tây Bắc, địa bàn có nhiều dân tộc thiểu số sinh sống, đời sống vật chất và tinh thần còn cực kỳ khó khăn; trong khi đó thì chiến dịch lại diễn ra dài ngày, tập trung đông lực lượng...thấu triệt tư tưởng “*nước lấy dân làm gốc*”, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã giáo dục cho bộ đội thấy được trong mối quan hệ giữa quân và dân, giữa tướng và sỹ thì *nhân hoà* là đạo lý có ý nghĩa quyết định hơn hết của mọi thắng lợi. Là người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, với một nhãn quan chiến lược sắc sảo, Đại tướng Võ Nguyên Giáp nhận thức sâu sắc rằng để chiến dịch Điện Biên Phủ giành thắng lợi cần phải có một hậu phương chiến lược vững mạnh và một hậu phương tại chỗ được xây dựng bằng sức mạnh của “*nhân sơn*”, “*nhân hải*”. Chính vì vậy mà khi quyết định thay đổi phương châm tác chiến, từ “*đánh nhanh, giải quyết nhanh*” sang “*đánh chắc, tiến chắc*”, thời gian nổ súng được lùi lại một tháng rưỡi so với kế hoạch ban đầu, Đại tướng – Tổng tư lệnh đã đề nghị Bộ Chính trị và Tổng Quân ủy chỉ thị cho các địa phương đẩy mạnh việc huy động sức mạnh tổng hợp của cả nước, nhằm đáp ứng tối đa yêu cầu của chiến dịch. Đề nghị đó đã được trên chấp thuận; các địa phương sẵn sàng hưởng ứng

Đối với kẻ địch, thấu triệt tinh thần “*lấy đại nghĩa thắng hung tàn, lấy chí nhân thay cường bạo*” của các bậc tiền nhân, Võ Nguyên Giáp không chỉ là một vị tướng biết đánh thắng địch bằng quân sự, mà còn biết thắng địch bằng nhân nghĩa, “*biết khoan dung đối với kẻ địch đã đầu hàng*”. Không phải ngẫu nhiên mà nhiều người đã từng một thời đứng bên kia chiến tuyến, từ những tướng lĩnh của Pháp đến những người lính Âu-Phi...đều giành cho Đại tướng-Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp một sự kính trọng và khâm phục đặc biệt. Tư tưởng nhân nghĩa được kết tinh từ truyền thống nhân văn trong chống giặc ngoại xâm của cha ông trên tinh thần “không vì tư thù, tư oán” được Võ Nguyên Giáp kế thừa và phát triển lên một tầm cao mới. Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, sau trận mở màn chiến dịch, tiến công cụm cứ điểm Him Lam của Đại đoàn 312, thương vong của địch rất lớn, tử thương nằm la liệt khắp trận địa. Theo đề nghị của Đại đoàn trưởng Lê Trọng Tấn, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã chỉ thị viết ngay thư yêu cầu BCH quân Pháp ở Điện Biên Phủ cho người ra Him Lam nhận tử thương. Việc làm đó thể hiện tinh thần nhân đạo và trên thực tế nó đã gây nên một sang chấn về tâm lý cho binh lính Pháp tại tập đoàn cứ điểm

Điện Biên Phủ. Một số nhà quân sự thế giới quá là có lý khi cho rằng Võ Nguyên Giáp là "một cây đại thụ rợp bóng nhân văn" .

Với chính mình, cái "tôi" trong con người Võ Nguyên Giáp là cái tôi "dĩ công vi thượng". Ông là một người nghiêm khắc nhưng khiêm tốn, bình dị, bao dung và độ lượng; suốt cả quá trình cầm quân ở Điện Biên Phủ dường như ít thấy Ông cáu gắt to tiếng với cấp dưới bao giờ. Duy nhất một lần trong chiến dịch Điện Biên Phủ, người ta thấy Ông to tiếng với một cán bộ chỉ huy trận đánh Đồi A1; nhưng rồi sau đó hiểu rõ nguyên nhân, Ông đã chủ động cải chính và "làm lành" ngay. Sau Điện Biên Phủ, người ta luôn thấy Võ Nguyên Giáp nói về cái tốt, cái đúng của đồng chí, đồng đội mà ít khi thấy Ông thanh minh bất cứ một vấn đề nào thuộc về bản thân mình. Khi đề cập đến chiến thắng Điện Biên Phủ, bao giờ trước hết Ông cũng nhắc đến vai trò của Bác Hồ, Bộ chính trị, Tổng Quân ủy; nhắc đến đồng đội, đồng chí, đồng bào các dân tộc Tây Bắc...

Có lẽ, ở con người Võ Nguyên Giáp còn bộc lộ tính kiên trì và đức *Nhẫn*; tất nhiên "nhẫn" ở đây không có nghĩa là thụ động, là thủ tiêu đấu tranh mà là sự chịu đựng một cách bình thản, là chờ đúng lúc và chọn đúng cách để bộc lộ, để giải bày. Tại cuộc họp mở rộng của Đảng ủy, BCH Chiến dịch ở Thẩm Púa ngày 14 tháng 1 năm 1954 để phổ biến kế hoạch tiến công Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, khi thấy mọi người dự họp, kể cả cố vấn Trung Quốc đều tán thành phương châm "*đánh nhanh, giải quyết nhanh*", vì tôn trọng ý kiến tập thể nên Đại tướng đã đồng ý. Tuy nhiên, càng gần đến ngày nổ súng thì Ông càng nhận ra rằng nếu thực hiện "*đánh nhanh, giải quyết nhanh*" thì khó mà bảo đảm "chắc thắng". Tiến công không chắc thắng tức là phiêu lưu và thất bại của chiến dịch này sẽ là một thảm họa. Vì vậy mà trải qua 11 ngày đêm mất ăn, mất ngủ và tìm hiểu, phân tích tình hình một cách khoa học, cuối cùng Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã đưa ra một quyết định lịch sử: hoãn nổ súng, thay đổi phương châm tác chiến, kéo pháo ra, chuẩn bị lại theo phương châm : "*đánh chắc, tiến chắc*". Tất nhiên, Ông không áp đặt mà để nhận được sự đồng thuận của tập thể, Ông đã kiên trì thuyết phục Đoàn cố vấn, các thành viên trong Đảng ủy, BCH Chiến dịch, chỉ huy các đại đoàn.

Là một người được phong cấp hàm Đại tướng duy nhất trong đợt phong quân hàm cấp tướng đầu tiên của Quân đội nhân dân Việt Nam (1948); đồng thời cũng là một vị chỉ huy duy nhất được giao "tướng quân tại ngoại", toàn quyền quyết định trong một chiến dịch lịch sử; thế nhưng Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã không lạm dụng uy quyền đó, giữ trọn đức *NHÂN* của một vị tướng. Chính điều đó đã làm cho hình ảnh của Đại tướng-Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp gắn với chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ trong lòng bộ đội, trong lòng nhân dân và bạn bè quốc tế trở nên bất diệt.